TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 360/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 30 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 457/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2026, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1997;

Địa chỉ thường trú: số 78/2 ấp A, xã Q, tỉnh Vĩnh Long; chỗ ở hiện nay: 57B, khu phố B, phường A, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993;

Địa chỉ: số 78/2 ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

Ghi nhận chị Lê Thị T và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ, chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Phú Q, sinh ngày 01/7/2023 cho chị Lê Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Lê Thị T không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trên cơ sở lợi ích của con, cha

mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có căn cứ.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Văn T cùng khai không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Văn T cùng khai không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, chị Lê Thị T tự nguyện nộp toàn bộ, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010594 ngày 01/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Số tiền 150.000 đồng còn lại, hoàn trả cho chị Lê Thị T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND khu vực 9 - Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 9 - Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- CQ. ĐKKH (UBND xã A, tỉnh Vĩnh Long);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Tú